

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1709/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng
khu công nghiệp Nomura - Hải Phòng (giai đoạn 2),
thành phố Hải Phòng**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư);

Căn cứ văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo do Công ty cổ phần KCN quốc tế Hải Phòng nộp ngày 17 tháng 7 năm 2024 và hồ sơ được bổ sung, hoàn thiện ngày 10 tháng 12 năm 2024;

Xét báo cáo thẩm định số 10631/BC-BKHĐT ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư với nội dung như sau:

1. Nhà đầu tư: Công ty cổ phần KCN quốc tế Hải Phòng.

2. Tên dự án: đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Nomura – Hải Phòng (giai đoạn 2).

3. Mục tiêu dự án: đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp theo loại hình khu công nghiệp sinh thái.

4. Quy mô diện tích của dự án: 197,16 ha.

5. Vốn đầu tư của dự án: 2.782,72 tỷ đồng, trong đó vốn góp của nhà đầu tư là 425 tỷ đồng.

6. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm kể từ ngày có quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư.

7. Địa điểm thực hiện dự án: các xã An Hưng, An Hồng, Đại Bản, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

8. Tiến độ thực hiện dự án: không quá 24 tháng kể từ ngày được Nhà nước bàn giao đất.

Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng chỉ đạo Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng hướng dẫn nhà đầu tư quy định cụ thể tiến độ thực hiện dự án.

9. Ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và các điều kiện áp dụng: thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của các Bộ có liên quan:

a) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm về những nội dung được giao thẩm định chủ trương đầu tư dự án và thực hiện quản lý nhà nước về khu công nghiệp theo quy định của pháp luật về đầu tư và pháp luật có liên quan.

b) Các Bộ có liên quan chịu trách nhiệm về nội dung thẩm định chủ trương đầu tư dự án thuộc chức năng, nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật về đầu tư và pháp luật có liên quan.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng:

a) Chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của thông tin, số liệu báo cáo và các nội dung thẩm định theo quy định của pháp luật; tiếp thu ý kiến của các Bộ.

b) Chịu trách nhiệm toàn diện về việc phê duyệt quy hoạch phân khu xây dựng khu công nghiệp Nomura – Hải Phòng (giai đoạn 2) phù hợp với quy định của pháp luật về xây dựng, pháp luật về quy hoạch và quy định của pháp luật khác có liên quan về trình tự, thủ tục và các nội dung của quy hoạch; đảm bảo quy mô diện tích, vị trí, ranh giới của khu công nghiệp phù hợp với phương án phát triển khu công nghiệp trong Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được phê duyệt, tuân thủ quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.

c) Đảm bảo dự án nằm trong phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai trong Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về quy hoạch, pháp luật

về đất đai; được phân bổ đủ chỉ tiêu đất khu công nghiệp để thực hiện theo tiến độ được phê duyệt; quản lý, sử dụng phần diện tích quy hoạch khu công nghiệp Nomura – Hải Phòng (giai đoạn 2) còn lại (32,84 ha) theo quy định của pháp luật, không ảnh hưởng đến việc sử dụng đất và quyền lợi của người sử dụng đất; đánh giá nhu cầu sử dụng phần diện tích đất này để thực hiện việc điều chỉnh giảm diện tích quy hoạch khu công nghiệp tại quy hoạch tỉnh theo quy định của pháp luật về quy hoạch, quản lý khu công nghiệp, đất đai và pháp luật khác có liên quan.

d) Tổ chức xây dựng và thực hiện phương án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, cho thuê đất để thực hiện Dự án phù hợp với các văn bản đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt về quy mô diện tích, địa điểm và tiến độ thực hiện dự án; đảm bảo không có tranh chấp, khiếu kiện về quyền sử dụng địa điểm thực hiện dự án; bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 182 Luật Đất đai.

Trường hợp trong khu vực thực hiện dự án có tài sản công, đề nghị thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo không làm thất thoát tài sản nhà nước. Việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ, hẹp do Nhà nước quản lý (nếu có) cần đảm bảo đáp ứng tiêu chí theo quy định tại Điều 47 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP.

đ) Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm giám sát, đánh giá dự án đầu tư của cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư theo quy định tại điểm a khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 70 Luật Đầu tư, Điều 72 và Điều 93 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP.

e) Chỉ đạo Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng và các cơ quan có liên quan:

- Theo dõi, giám sát quá trình triển khai thực hiện dự án, đảm bảo phù hợp với yêu cầu bảo vệ, phát huy giá trị của di sản văn hóa và các điều kiện theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa.

- Thực hiện trách nhiệm giám sát, đánh giá dự án đầu tư của cơ quan đăng ký đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định tại điểm b khoản 2 và điểm c khoản 3 Điều 70 Luật Đầu tư, Điều 71 và Điều 94 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát Nhà đầu tư thực hiện theo quy hoạch phân khu xây dựng khu công nghiệp Nomura – Hải Phòng (giai đoạn 2) đã được phê duyệt, hoàn thành thủ tục xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng; đảm bảo địa điểm, quy mô diện tích của dự án phù hợp với chủ trương đầu tư dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt; cơ cấu sử dụng đất của dự án và khoảng cách an toàn về môi trường tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng và quy định khác của pháp luật có liên quan; thu hút các dự án đầu tư vào khu công nghiệp theo các ngành, nghề đã đăng ký và phù hợp định hướng phát triển các ngành sản xuất công nghiệp của vùng đồng bằng sông Hồng và thành phố Hải Phòng tại quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch vùng đồng bằng sông Hồng và quy hoạch tỉnh đã được phê duyệt.

- Yêu cầu Nhà đầu tư: (i) trong quá trình triển khai dự án nếu phát hiện khoáng sản có giá trị cao hơn khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường thì phải báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền để giải quyết theo quy định của pháp luật về khoáng sản; (ii) tuân thủ quy định của Luật Thủy lợi và các văn bản hướng dẫn thi hành, đảm bảo việc thực hiện dự án không ảnh hưởng tới việc quản lý, vận hành hệ thống thủy lợi và khả năng canh tác của người dân xung quanh, không gây ngập úng cho khu vực lân cận dự án; (iii) tuân thủ quy định pháp luật và các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về an toàn điện, an toàn công trình dầu khí trên đất liền khi di chuyển tuyến ống dầu khí và các công trình điện trong phạm vi dự án; (iv) có phương án thiết kế, đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật đảm bảo tuân thủ quy định về quản lý độ cao chướng ngại vật hàng không và các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời, không ảnh hưởng đến hoạt động của Tiểu đoàn Phòng hóa 20/BTM hải quân và hoạt động tín ngưỡng của người dân trong khu vực; (v) phối hợp trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và đầu tư xây dựng nhà ở công nhân, các công trình dịch vụ, tiện ích công cộng cho người lao động làm việc trong khu công nghiệp.

- Kiểm tra, xác định Nhà đầu tư đáp ứng điều kiện được Nhà nước cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất tại thời điểm cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; giám sát chặt chẽ tiến độ thực hiện dự án, việc sử dụng vốn góp chủ sở hữu theo cam kết để thực hiện dự án, việc đáp ứng đủ các điều kiện đối với tổ chức khi kinh doanh bất động sản theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 9 Luật Kinh doanh bất động sản và khoản 1 Điều 5 Nghị định số 96/2024/NĐ-CP.

- Hướng dẫn (i) Nhà đầu tư thực hiện theo các nội dung đã cam kết trong hồ sơ dự án, đảm bảo đáp ứng các tiêu chí theo quy định tại khoản 5 Điều 2, Điều 37 và khoản 2 Điều 38 Nghị định số 35/2022/NĐ-CP, (ii) theo dõi, giám sát và đánh giá Nhà đầu tư thực hiện đầu tư xây dựng khu công nghiệp Nomura – Hải Phòng (giai đoạn 2) theo loại hình khu công nghiệp sinh thái; (iii) thực hiện các giải pháp hỗ trợ phát triển khu công nghiệp sinh thái quy định tại khoản 1, khoản 3, khoản 5 Nghị định số 35/2022/NĐ-CP và trình tự, thủ tục chứng nhận khu công nghiệp sinh thái, doanh nghiệp sinh thái quy định tại Điều 41, Điều 42 Nghị định số 35/2022/NĐ-CP. Trường hợp không thực hiện đúng cam kết thì thực hiện các thủ tục phù hợp theo quy định của pháp luật về đầu tư và pháp luật có liên quan.

3. Công ty cổ phần KCN quốc tế Hải Phòng (nhà đầu tư):

a) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ dự án và văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền; tuân thủ quy định của pháp luật trong việc thực hiện dự án theo quy hoạch, chủ trương đầu tư được phê duyệt; thực hiện đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Nomura – Hải Phòng (giai đoạn 2) theo quy hoạch phân khu xây dựng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Góp đủ vốn chủ sở hữu để thực hiện dự án; sử dụng vốn góp vốn chủ sở hữu để thực hiện dự án theo đúng cam kết và tuân thủ quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật về đất đai, pháp luật về kinh doanh bất động sản và quy định khác của pháp luật có liên quan; đáp ứng đầy đủ các điều kiện đối với tổ chức khi

kinh doanh bất động sản theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 9 Luật Kinh doanh bất động sản và khoản 1 Điều 5 Nghị định số 96/2024/NĐ-CP.

c) Thực hiện đầu tư hạ tầng khu công nghiệp Nomura – Hải Phòng (giai đoạn 2) theo loại hình khu công nghiệp sinh thái, đăng ký ngành, nghề thu hút đầu tư theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 27 Nghị định số 35/2022/NĐ-CP và thu hút đầu tư vào khu công nghiệp các dự án có khả năng kết nối, cộng sinh công nghiệp, đáp ứng quy định tại khoản 5 Điều 2, Điều 37 và khoản 2 Điều 38 Nghị định số 35/2022/NĐ-CP, đảm bảo phù hợp với ngành, nghề thu hút đầu tư đã đăng ký và định hướng phát triển công nghiệp của vùng đồng bằng sông Hồng và thành phố Hải Phòng tại quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch vùng đồng bằng sông Hồng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được phê duyệt; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng năm để phục vụ công tác theo dõi, giám sát, đánh giá hiệu quả thực hiện khu công nghiệp sinh thái và doanh nghiệp sinh thái theo quy định tại Điều 43 Nghị định số 35/2022/NĐ-CP; chịu mọi rủi ro, chi phí và chịu hoàn toàn trách nhiệm theo quy định tại Điều 47 và Điều 48 Luật Đầu tư trong trường hợp không tuân thủ cam kết, vi phạm quy định của pháp luật về đầu tư, đất đai và pháp luật về khu công nghiệp.

d) Có trách nhiệm nộp một khoản tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 182 Luật Đất đai và Điều 12 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP.

đ) Thực hiện đầy đủ các thủ tục về bảo vệ môi trường đối với dự án.

e) Ký quỹ hoặc phải có bảo lãnh ngân hàng về nghĩa vụ ký quỹ để đảm bảo thực hiện dự án.

g) Thực hiện các nghĩa vụ khác của nhà đầu tư đối với dự án theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng, nhà đầu tư quy định tại Điều 1 và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Quốc phòng, Công an, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Tài chính, Khoa học và Công nghệ;
- Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Ban Quản lý khu kinh tế thành phố Hải Phòng;
- Công ty cổ phần KCN quốc tế Hải Phòng;
- Văn phòng Chính phủ: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ: TH, KTTH, QHĐP, TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, CN (2b)₁₂

